

Bản án số: 189/2024/DS-ST
Ngày 26 - 8 - 2024
V/v tranh chấp hui

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Dũng Liêm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Giang

Bà Đoàn Thị Sim

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Tân.

Ngày 26 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 333/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2024 về việc “tranh chấp hui” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 219/2024/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phạm Kim E, sinh năm 1986. Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện P, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1978. Địa chỉ: Ấp M, xã P, huyện P, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Phạm Văn T, sinh năm 1972. Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện P, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Phạm Kim E trình bày:

Bà có tham gia hui do ông P làm chủ hui cụ thể: Hui mở ngày 30/8/2021 âm lịch, loại hui 3.000.000 đồng, có 35 chung, mỗi tháng khai một lần vào ngày 30 hàng tháng, bà đã đóng hui sống đến lần thứ 7 thì ông P đình hui, sau khi đình hui thì ông P không trả tiền hui chết cho bà mặc dù bà đã nhiều lần yêu cầu.

Nay bà yêu cầu ông P trả cho bà số tiền 07 kỳ x 3.000.000đ = 21.000.000 đồng.

Ông Phạm Văn T trình bày:

Vợ chồng ông có tham gia hội do ông P làm chủ hội, loại hội 3.000.000 đồng, khai ngày 30/8/2021 âm lịch, danh sách hội ghi tên ông, số thứ tự 28, tham gia được 07 kỳ thì ông P đình hội, nay ông thống nhất việc khởi kiện của vợ ông là bà Kim E, yêu cầu ông P trả cho vợ chồng ông số tiền 21.000.000 đồng.

Đối với ông P: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông nhưng ông không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông T yêu cầu xét xử vắng mặt, ông P đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với đương sự là đúng quy định.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hội thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp với danh sách hội viên ngày 30/8/2021 âm lịch, phù hợp với xác nhận của bà Trương Thị Bé N nên có cơ sở xác định: Nguyên đơn có tham gia 01 chung hội do bị đơn làm chủ hội, loại hội 3.000.000 đồng, có 35 chung, hội đã đình vào kỳ thứ 7. Theo nguyên đơn xác định, sau khi đình hội đến nay thì bị đơn không thanh toán 07 kỳ hội cho nguyên đơn, đối với bị đơn không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đây là sự kiện, tình tiết không cần phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét thấy nguyên đơn tham gia hội đến kỳ thứ 07 thì bị đơn đình hội nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền hội nêu trên là có căn cứ. Quá trình giải quyết vụ án, bà Kim E và ông T thống nhất ông T là người đứng tên trong danh sách hội viên, ông bà cùng tham gia hội nên yêu cầu bị đơn trả cho ông bà, do đó buộc bị đơn trả số tiền nợ hội nêu trên cho bà Kim E và ông T là phù hợp.

[4] Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn có nghĩa vụ trả cho bà Kim E và ông T số tiền là 21.000.000 đồng.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị đơn phải chịu là: 1.050.000 đồng.

Nguyên đơn không phải chịu nên được nhận lại toàn bộ số tiền đã dự nộp.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 471 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Kim E. Buộc ông Nguyễn Văn P trả cho bà Phạm Kim E và ông Phạm Văn T số tiền 21.000.000 đồng (Hai mươi một triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nêu trên, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu khoản lãi phát sinh tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Phạm Kim E không phải chịu, hoàn trả lại cho bà Kim E 525.000 đồng (Năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003681 ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân.

- Ông Nguyễn Văn P phải chịu 1.050.000 đồng (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng), chưa nộp.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7,b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Hồ Dũng Liêm

